

Số: 1023/2019/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 14 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Huy Hoàng

Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Thị Thục Đoan

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Hải Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 804/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2019, về việc: “ *Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 32/2019/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Đông Trung T** – sinh năm: 1975; Địa chỉ: đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà **Nguyễn Thị H** – sinh năm: 1979; Địa chỉ : ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu đề ngày 24/6/2019 và tại bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, ông Đông Trung T, bà Nguyễn Thị H trình bày: Năm 2017, ông và bà thuận tình ly hôn theo Quyết định số 1179/2017/QĐST-HNGĐ ngày 28/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo Quyết định, bà H là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Đông Bảo N, sinh ngày: 15/5/2012; ông T là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Đông Tiến Đ, sinh ngày: 29/3/2013. Hiện nay do bà Nguyễn Thị H không đủ sức khỏe để tiếp tục nuôi dưỡng trẻ Đông Bảo N; nên cả hai đã thống nhất để ông Đông Trung T nuôi dưỡng trẻ N, không yêu cầu

bà H cấp dưỡng nuôi con và yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, người tham gia tố tụng và về vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Xác định việc thụ lý, thu thập chứng cứ và các thủ tục tố tụng tại phiên họp của Thẩm phán và Thư ký là đúng quy định của pháp luật, đảm bảo được quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

Về nội dung việc yêu cầu: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 81, Điều 82, khoản 2 Điều 84, khoản 3 Điều 29 Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận đơn yêu cầu của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào ý kiến của các đương sự trong quá trình giải quyết việc dân sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết:

Căn cứ đơn ghi ngày 24/6/2019 của ông Đồng Trung T và bà Nguyễn Thị Huyền, yêu cầu Tòa án yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Đây là yêu cầu về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục:

Người yêu cầu là ông Đồng Trung T và bà Nguyễn Thị H có đơn đề nghị giải quyết việc dân sự vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp.

[3] Về các yêu cầu của đương sự:

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 1179/2017/QĐST-HNGĐ ngày 28/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp thì ông Đồng Trung T và bà Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn; bà H là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Đồng Bảo N, sinh ngày: 15/5/2012; ông T là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Đồng Tiến Đ, sinh ngày: 29/3/2013; về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu cấp dưỡng.

Nay, ông Đồng Trung T và bà Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp là với lợi ích của con; ông Đồng Trung T là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Đồng Bảo N.

Về đóng góp cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu cấp dưỡng.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông Đồng Trung T và bà Nguyễn Thị H.

Xét, việc Tòa án công nhận sự thỏa thuận của các đương sự là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81, khoản 2 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Bà Nguyễn Thị H thực hiện nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, ông T và bà H phải chịu theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 81, Điều 82, khoản 2 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Đồng Trung T là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Đồng Bảo N, sinh ngày 15 tháng 5 năm 2012.

- Về đóng góp cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu cấp dưỡng.

2. Bà Nguyễn Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi cần thiết đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp là 300.000 đồng, ông T và bà H phải chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2018/0000989 ngày 27/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có mặt, được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt, được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được tổng đạt hợp lệ.

Viện kiểm sát nhân dân có quyền kháng nghị theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.Gò Vấp;
- Chi cục THADS Q. Gò Vấp;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Huy Hoàng